

Chết

Đi Về Đâu?

Một đề tài vô cùng trọng đại và chẳng ai là không thắc mắc :

“Chết đi về đâu ? Chết còn hay mất?”

Có một vài giả thuyết :

Người thì cho rằng : Chết là hết, kẻ lại nghĩ rằng: Chết vẫn còn.

Người không chấp nhận Thế Giới Vô Hình, kẻ lại chấp nhận là có cả Thế Giới Vô Hình lẫn Hữu Hình.

Nếu quả thật Chết là hết thì Thế Gian này biết bao người muốn Chết vì Sống quá khổ : Lạnh cũng khổ, nóng cũng khổ, đói cũng khổ, khát cũng khổ, sinh cũng khổ, già cũng khổ, bệnh tật cũng khổ, tham cũng khổ, ái cũng khổ, nghèo cũng khổ, giàu cũng vẫn khổ, có danh cũng khổ, không danh cũng khổ, giỏi cũng khổ, dốt cũng khổ, cái gì cũng khổ! Nếu chúng ta chịu suy tư một chút thì sẽ nhận rõ cuộc đời này gần như toàn phiền não, khổ đau...mà vui và hạnh phúc thì rất là ít (Đây không phải là quan niệm yếm thế mà chỉ là sự thật cho những ai đã nhàm chán trò chơi Vô Minh Sinh Tử).

- ❖ Những người chấp Chết là hết này, dĩ nhiên không tin là có Thế Giới Vô Hình mà chỉ chấp có Thế Giới Hữu Hình nên chấp thường, chấp đoạn, chấp còn, chấp mất, nhưng sự thực thì nó lại không giản dị như thế! Có thật Chết là hết không? Theo Thuyết Luân Hồi Nhà Phật thì khi Chết không mang theo được cái gì mà chỉ mang theo một cái Nghiệp Lực để đi vào Lục Đạo, tùy theo Nghiệp riêng của từng người.

Chúng ta ai cũng đã biết không nhiều thì ít qua Giáo Lý Nhà Phật, mà đã nói đến Giáo Lý Nhà Phật thì không thể nào không nói đến Luân Hồi và Lục Đạo là : Trời, Người, A Tu La, Ngã Quỷ, Súc Sinh, Địa Ngục; Vậy thì: **“Chết đi về đâu?”** Nếu không nói là tùy từng Nghiệp của từng người mà đi vào Sáu Nẻo này.

- ❖ Với người sâu sắc có những ưu tư, khắc khoải về cuộc đời, thường nghiên cứu về Phật Pháp thì chấp nhận Sáu Nẻo là sự thật.

Nếu quả như vậy, thì chúng ta nên kiểm điểm chính mình cũng sẽ tạm biết sau khi Chết đi về đâu vì chỉ cần căn cứ vào sự Tu Hành, Đạo Đức hay Không Đạo Đức của chính mình. Cũng như thế, ta căn cứ vào Đức Hạnh hay Không Đức Hạnh và sự Tu Hành của người, thì chúng ta cũng sẽ nhìn thấy mọi người đi về đâu sau khi Chết.

Vậy là chúng ta đã tạm biết sau khi Chết đi về đâu rồi; Xin nhắc lại, thường thì sau khi Chết chúng ta đi vào một trong Sáu Nẻo ấy, tuy nhiên, nếu chịu Tu Hành nghiêm chỉnh theo đúng đường lối, đúng Chính Pháp của Đức Phật qua 84 ngàn Pháp Môn, thì tùy căn cơ và trình độ hiểu biết của chúng ta mà tự chọn cho mình một đường lối thích hợp nhất để Tu, để Học, để Hiểu và quan trọng nhất là khi đã Hiểu thì phải Thực Hành. Được như thế thì chúng ta có thể vượt ra khỏi vòng Luân Hồi, Sinh Tử tức là thoát khỏi Lục Đạo; Vì có Tu là có Sửa mà có Sửa là có Chuyển. Chuyển cái gì? Chuyển Số Mạng, Tai Họa, Nhân Quả, và Giải Thoát Nghiệp Lực của chính mình để ra ngoài Bánh Xe Luân Hồi đang quay cuồng trong Lục Đạo.

Nói đến Giải Thoát Nghiệp Lực, chúng ta không thể nào không nói đến Thế Giới Hữu Hình và Vô Hình. Hữu Hình thì có Hình Tướng nên chúng ta nhìn thấy, còn Vô Hình Không Có Hình Tướng nên chúng ta Không Thể Nhìn Thấy bằng mắt, mà Nghiệp Lực thì Vô Hình Tướng. Xin mở một dấu ngoặc ở đây : “Để nhắc lại cái lý thuyết của nhiều người chấp thường, chấp đoạn, chấp Chết là hết” Khi đã chấp Chết là hết thì dĩ nhiên họ không chấp nhận có Thế Giới Vô Hình, vậy xin hỏi rằng : “Nếu không có Thế Giới Vô Hình thì tại sao từ ngàn xưa đã có sự thờ cúng Ông Bà, Tổ Tiên, thờ cúng các vị Thần Linh, thờ Trời, thờ Phật, cụ thể nhất là nền khoa học văn minh hiện tại càng ngày càng tiến triển, mà các Tôn Giáo vẫn tồn tại và còn phát triển mạnh mẽ hơn bao giờ hết?”

Nói sơ về cái Nghiệp Lực Vô Hình Tướng :

Nghiệp Lực cứ âm thầm dẫn dắt chúng ta trôi lăn trong Lục Đạo : mất Thân này lại quay về đầu thai Thân Xác khác, cứ lẫn quẩn, loanh quanh không bao giờ chấm dứt được, chỉ vì chưa hiểu rõ về Chân Lý Tuyệt Đối, nên chúng ta cứ chấp chặt vào muôn hình vạn trạng của Thế Giới này là Thật, rồi bám víu vào Tên Tuổi, Thân Tâm của mình, của Người nên trong ngoài chướng ngại thì Lý Sự chẳng thông. Khi Lý Vật chẳng thông thì Vọng Niệm hỗn độn thì nhau sinh khởi để tạo tác mọi hành động Thiện Ác, gây Nhân Quả, Nghiệp Báo và lưu chuyển Luân Hồi, do đó Chân Như Tịch Chiếu bị chìm sâu trong Vọng Tướng! Nếu chúng ta không chịu Hiểu, không chịu Tu Hành thì không có cách gì thoát ra khỏi cái vòng luẩn quẩn ấy! Muốn vượt thoát ra ngoài Sinh Tử như các bậc Bồ Tát, các Chư Phật Tổ, thì chúng ta cũng phải đi đúng đường lối như các Ngài là Tu sao cho Giác Ngộ, mà Giác Ngộ là gì? Là hiểu và trực nhận ra Bản Thể của chính mình. Khi đã Hiểu thì sẽ Hành. Hiểu-Hành không rời nhau, nếu đã Hiểu-Hành thật rõ ráo thì đương nhiên sẽ biết rõ **chết đi về đâu** của chính mình, của mọi người và ngay cả của các đấng Giác Ngộ.

Vì là đề tài quan trọng và khá phức tạp nên trước khi bàn luận về cái “**Chết đi về đâu?**” của các đấng Giác Ngộ, thì đây chúng ta hãy ôn sơ từ đầu và đi vào chi tiết hơn cho

toàn bộ. Xin nhắc lại về cái “**Chết đi về đâu?**” của chính chúng ta trước đã, rồi sẽ luận về cái “**Chết đi về đâu?**” của các đấng Giác Ngộ sau.

- ✓ Tùy theo sự Mê hay Ngộ để chúng ta tự xét mình và tự hỏi Sáu Nẻo Luân Hồi ấy ở đâu, mắt chúng ta có thể nhìn thấy không, và làm sao để chứng minh được rõ ràng?

Xin thưa rằng :

- ✓ Khi có Tu Hành mà chưa Tu đúng mức, thì chúng ta sẽ đi về một trong Sáu Nẻo như đã nói ở trên là : Trời, Người, A-Tu-La, Ngã Quỷ, Súc Sinh, Địa Ngục.
- ✓ Khi không chịu Tu Hành, thì đương nhiên là đi vào Sáu Nẻo vì Tập Khí thói quen cứ làm những điều dữ, để kết thành Nghiệp dữ, rồi tự Nghiệp cảm do những tội ấy đã gây ra mà tự có Nghiệp chiêu cảm trong Sáu Nẻo của chính mình, chứ không do ai tạo ra Sáu Nẻo ấy cả:
- ✓ Khi Mê thì Một cái Tâm mà chúng ta tự chia thành Sáu : Gọi là Mắt, Tai, Mũi, Lưỡi, Thân, Ý, do đó mới có Sáu Nẻo Luân Hồi!

Khi Ngộ thì lại chẳng có Một mà cũng chẳng có Sáu, qua Bát Nhã Tâm Kinh :

*“ Sắc **bất dị** Không, Không **bất dị** Sắc
Sắc **tức thị** Không, Không **tức thị** Sắc ”*

Có nghĩa là:

*“ Sắc **chẳng** khác Không, Không **chẳng** khác Sắc
Sắc **chính là** Không, Không **chính là** Sắc ”*

Qua Lăng Nghiêm Kinh :

“ Tính là Tướng, Tướng cũng là Tính ”

Do lẽ đó, phải chăng Sáu Nẻo ấy cũng vẫn ở đây, ngay trước mắt, và **ngay Thân Tâm** của chúng ta; Dù Mê, dù Ngộ thì Tâm của chúng ta nó vẫn cứ bao trùm cả Thế Giới Vô Hình lẫn Hữu Hình.

- 1./ *Thế Giới Vô Hình* : Chỉ có “Một” vì không có Hình Tướng
- 2./ *Thế Giới Hữu Hình* : Thì có muôn hình vạn trạng Hình Tướng.
- 3./ *Nhưng Thế Giới Hữu Hình, Vô Hình lại là Một (Qua Bát Nhã Tâm Kinh)*

I./ Thế Giới Hữu Hình :

Vẫn theo Chân Lý Bát Nhã ở trên, chúng ta có thể nhìn thấy tất cả Thế Giới Hữu Hình một cách dễ dàng qua Vũ Trụ, Vạn Vật và Con Người ngay đây, thì Sáu Nẻo Luân Hồi cũng ngay đây.

Kìa trên muôn vạn nẻo đường, mười phương thế giới, toàn vũ trụ chỗ nào chẳng có Trời, chỗ nào chẳng có Người, chỗ nào chẳng có Súc Sinh, có Địa Ngục, có Ma, có Quỷ, có đầy đủ Tứ Sinh : Thai Sinh, Noãn Sinh, Hóa Sinh, Thấp Sinh với rất nhiều bào thai khác nhau, lối sinh sản khác nhau đang chờ đợi chúng ta sau khi Chết, với muôn vàn Hình Tướng, bộ mặt khác nhau, trình độ hiểu biết khác nhau, phong tục, tập quán khác nhau, tiếng nói khác nhau, xấu đẹp, sang hèn khác nhau..v..v...

Như vậy là khi còn Mê, chúng ta sẽ đi Thọ Thai sau khi Chết vào những Nẻo ấy, tùy theo cái Nghiệp Nhân đã gieo trong đời hiện tại rồi cũng chính cái Nhân này sẽ hội đủ Nhân Duyên, để Nghiệp Lực của chính chúng ta sẽ đưa dẫn đi Thọ cái Nghiệp Quả tương ứng với Nghiệp Nhân đã gieo trồng này, như những trường hợp sau đây :

1) Trường hợp đi Thọ Thai rất nhanh và giản dị:

Cho những ai đã tạo cái Nhân Cực Thiện hay Cực Ác thì tự động người ấy sẽ đi Thọ Thai ngay lập tức, cùng với cái giây phút mới tắt thở (Chết).

- Nếu là Cực Thiện Nghiệp thì tự động người ấy sẽ đi Lên ngay (sau khi Chết) vào một trong Ba Nẻo:

Trời, Người, A Tu La

- Nếu là Cực Ác Nghiệp thì tự động người ấy đi Xuống ngay (sau khi Chết) vào một trong Ba Nẻo:

Ngã Quỷ, Súc Sinh, Địa Ngục

2) Thân Trung Ấm :

Rất hiếm người có Thân Trung Ấm. Vì Thân Trung Ấm là cái Thân Thiện, Ác bất phân (nửa Thiện, nửa Ác tức là 50 % Thiện, 50% Ác) nên chỉ những ai đã tạo Thiện, Ác bằng nhau mới có Thân Trung Ấm.

Để chắc chắn và không thiệt thòi cho những ai bị nằm trong trường hợp đó, nên đã có những buổi Cầu Siêu 7 tuần. Trong vòng 49 ngày này họ sẽ đi Thọ Thai bất cứ lúc nào tùy theo cái Phúc, cái Duyên, cái Nhân Quả, cái Nghiệp riêng, Nghiệp chung cùng sự Thông Minh, hiểu biết riêng rất liên hệ đến sự Tăng Lên hay Giảm Xuống của Thiện hay Ác mà đi Thọ thai như :

- Người nhẹ Nghiệp là người Tốt, có Tu Hành, có Phúc thì thế nào cũng có Nhân Duyên Tương Ứng với Nghiệp Nhân và Nghiệp Quả của người ấy để rồi sẽ gặp được Thiện Tri Thức cũng Tương Ứng như vậy đến để Khai Thị cho họ. Khi hiểu được lời Khai Thị thì ngay lúc đó Thiện Nghiệp tự động Tăng Lên, và cùng lúc đó họ được đi Thọ Thai liền vào những nơi tốt lành hơn, cao hơn.
- Người Nặng Nghiệp hơn, vì lúc Sinh Thời ít chịu Tu Hành nên Nhân Duyên chỉ gặp người Khai Thị Tương Ứng với cái Nhân Xấu do người ấy đã gieo trồng khi Sống, do đó Thiện Nghiệp đã Không Tăng mà trái lại còn bị Ác Nghiệp Tăng bởi nghe theo sự dẫn dắt sai đường của người Khai Thị! Hoặc lúc bấy giờ gặp những Trái Duyên do ai đó làm cho hoang mang, thì cái Ác Nghiệp cũng bị Tăng thêm, và cùng lúc ấy người đó sẽ tự động phải đi Thọ Báo trong những Nẻo Ác.

3) Trường hợp hơi phức tạp :

➤ *Những ai ở trường hợp Thiện trên mức trung bình : (51%, 55%, 62% v...v...)*

Nếu Thiện khá cao là tự động có sự định đoạt theo Nhân Quả Nghiệp Báo để đi Thọ Thai vào chỗ tốt đã có sẵn, nhưng vì họ chưa hiểu Phật Pháp rất ráo nên chấp vào Thân Mạng, Tên Tuổi, Tiền Tài, Danh Vọng, Gia Đình v...v... rồi bám víu, tiếc nuối! Lại thêm người thân khóc lóc, thương sót, níu kéo làm cho Người Chết hoang mang không đi siêu thoát dù có Thiện Tri Thức Khai Thị!

Nếu Tâm Thức Người Quá Cố chấp, bình thản, được gia đình hỗ trợ, được Thiện Tri Thức Khai Thị hướng dẫn thì Thiện Nghiệp cũng sẽ thay đổi tốt hơn để đi ngay vào những chỗ cao hơn.

➤ *Những ai ở trường hợp Thiện dưới mức trung bình (49%, 42%, 38% v...v...)*

Nếu là Thiện thấp thì cũng đã có sự định đoạt theo Nghiệp để đi Thọ Thai vào chỗ xấu đã định sẵn! Nhưng sẽ còn xấu hơn khi người đó đang tiếc Thân Mạng, Gia Đình v...v...Lại thêm Người Thân khóc than, thương tiếc!

Nếu Tâm Thức Người Chết được bình tĩnh, không mê man, Gia Đình ủng hộ trợ duyên, lại được Thiện Tri Thức Khai Thị dẫn dắt thì Thiện Nghiệp tự động sẽ Tăng và sẽ đi ngay vào chỗ tốt hơn.

➤ **Những ai ở vào trường hợp Ác trên trung bình hay dưới trung bình :**

Thì đại khái cũng như những trường hợp với mức Thiện trên trung bình hay mức Thiện dưới trung bình đã được mô tả ở trên thì với Ác cũng y như vậy, tùy theo:

Ác nhiều, Ác ít
Ác trên trung bình
Ác dưới trung bình

Tất cả đều đã có sự an bài về Nghiệp Báo, Nhân Quả của Ác Nghiệp, tuy nhiên còn tùy theo cái Thiện Duyên, Ác Duyên của Người Chết (như đã kể trên) để rồi phần Thiện tăng thì Ác giảm, phần Ác tăng thì Thiện giảm; phần nào nhiều hơn, mạnh hơn sẽ trợ Nghiệp Lực để đưa họ đi Thọ Thai vào chỗ tương ứng với tốt hay xấu.

4) Còn trường hợp nữa:

Những ai Chết trong hoàn cảnh, môi trường không có Nhân Duyên gì với Thiện Tri Thức như những vị không tin bất cứ Đạo Giáo gì, những vị Chết vô thừa nhận, hoặc những vị chết nơi chốn hẻo lánh xa xôi v...v.... nếu không có Thân Trung Ấm thì Thiện Nghiệp và Ác Nghiệp của họ cũng theo như những trường hợp kể trên; Còn nếu có Thân Trung Ấm thì họ cũng phải chờ 7 tuần lễ (trong vòng 49 ngày) do một Nhân Duyên nào đó, hoàn cảnh nào đó, Thiện Tri Thức hay Bất Thiện Tri Thức nào đó, là bất cứ ai. . . hợp với Nghiệp Nhân, Nghiệp Quả, Nghiệp Thiện, Nghiệp Ác của họ để khiến có một câu nói hoặc làm một cái gì vu vơ cho dù cố ý hay không cố ý, cũng sẽ có ảnh hưởng cho Thiện Nghiệp hoặc Ác Nghiệp của họ Tăng Lên hay Giảm Xuống là tùy theo cái nào Tăng Nhiều sẽ Trợ Duyên Mạnh cho cái ấy để mà đi Thọ Thai.

Bởi thế cho nên lúc Sống nên Tu Hành để hiểu rõ về Phật Pháp, vì sẽ tùy tâm mức hiểu biết cỡ nào thì Sự Tĩnh Thức sẽ tương ứng cỡ đó, để không đi vào hôn mê và dĩ nhiên không hoang mang khi Chết; Đồng thời cũng yên tâm vì đã tạm hiểu sau cái Chết mình sẽ đi về đâu và ở đâu, đó là Tự Độ.

Còn cần tha độ thì người Chết cũng nên hiểu thấu đáo cho phần mình là không chấp Thật, không bám víu vào bất cứ cái gì. chỉ nghe theo những lời Khai Thị,

dẫn dắt nếu thật Chân Chính, Trực Chỉ của Thiện Tri Thức để đi Thọ Thai cho mau mà tránh mọi bất trắc!

(Chú Ý : Tự Độ và Tha Độ ở đây là trong nghĩa hạn hẹp của Tương Đối; còn Tự Độ và Tha Độ của các Đấng Giác Ngộ thì Tuyệt Đối)

Đám Ma

*Buồn thảm ngâm ngùi trong Đám Ma!
Vợ Chồng, con cháu mẹ hay cha
Chị em, bạn hữu Ai nằm đấy?
Quyến thuộc gần xa hay chính Ta?*

*Không biết đường về khó vượt qua
Chẳng Tu cho đúng, Ma không xa!
Lãng xãng phí phạm năm, ngày, tháng
Sống ngộp Vô Minh, há khác Ma!*

*Chính Pháp Tu theo Ma ngàn a!
Tu sao cho nhận ra thật TA
Về Nguồn, Ma, Người siêu việt hết
Phật, Ma chỉ khác trong Sát Na.*

Chúng ta đã có khái niệm và đã hiểu sau khi Chết đi về đâu và ở đâu rồi. Bây giờ sẽ đi vào Thế Giới của tất cả những ai đã Tu Hành rốt ráo hay là của những Đấng đã Giác Ngộ, và ngay cả của chúng ta nữa sau khi đã Giác Ngộ.

Đối với người đời, chúng ta chỉ quen nhìn bằng con mắt Hình Tướng qua muôn loài, muôn vật có Hình Tướng nên cái nhìn hơi nông cạn! Nay muốn biết sự **Chết Đi Về Đâu Của Các Đấng Giác Ngộ** thì chúng ta phải tập nhìn sâu sắc hơn, bằng con mắt Bát-Nhã là con mắt thông suốt **cả Thế Giới Hữu Hình lẫn Thế Giới Vô Hình.**

Sau đây, chúng ta hãy thử cùng đi sâu vào **Thế Giới Vô Hình.**

II./ Thế Giới Vô Hình :

Là Thế Giới vô cùng Vi Diệu, Nhiệm Mầu, Giản Dị nhưng rất khó hiểu.

Xin nhấn mạnh và nhắc lại một lần nữa qua Bát Nhã Tâm Kinh. Đức Phật dạy rất thâm sâu, nên chúng ta cũng phải hiểu và nhìn bằng con mắt thâm sâu của Bát Nhã là không hiểu một chiều :

“ **Sắc bất dị Không, Không bất dị Sắc** ”

“ **Sắc tức thị Không, Không tức thị Sắc** ”

Có nghĩa là :

“ **Sắc chẳng khác Không, Không chẳng khác Sắc** ”

Sắc chính là Không, Không chính là Sắc”

Vậy **Không, Sắc** là **Một** và **Không** ở đây không phải là Vô Ký Không; mà **Không** ở đây là : “**Tính Không**”, là “**Chân Không**”.

Khi đã hiểu được về **Sắc Không** một cách khá rõ ráo thì chúng ta đã có câu trả lời về Sáu Nẻo Luân Hồi ở đâu? Cực Lạc ở đâu? Và cũng đã rõ sau khi chết đi về đâu của chúng ta, của các vị Tu Sĩ, của những ai Tu Hành một cách nghiêm chỉnh, rõ ráo và ngay cả của các Đấng Giác Ngộ.

Phải chăng là sau khi Chết mà ngay cả lúc đang sống, các vị Giác Ngộ này ở khắp Pháp-Giới, cùng tận Mười Phương, họ là Muôn Loài, Muôn Vật Hữu-Tình, Vô-Tình, Hữu-Tướng, Vô-Tướng, Sơn Hà Đại Địa, Núi Sông, Cây Cỏ, cả Người, cả Vật, chẳng trong Tam Giới, chẳng ngoài Tam Giới, chẳng theo Sinh Tử, chẳng trụ Niết-Bàn; **Một là tất cả, tất cả là Một**, đồng đều một Bản Thể, **Chân Như Diệu Tính** không thể nghĩ bàn!

Vẫn theo Bát Nhã Tâm Kinh để kết luận ngắn gọn hơn cho đề tài **Chết Đi Về Đâu** này: Nếu thực sự cứ phải xác định rõ về Sự Sống và Sự Chết qua các danh từ, lời nói thì cũng xin tạm diễn tả:

Sự Sống và Sự Chết luôn luôn tiếp diễn không ngừng nghỉ. Cái Chết này có thể tạm nói là một sự tiếp nối của cái Sống; **Sức Sống** trường tồn đây tạm nói được chuyển đổi từ một hình dạng này sang một hình dạng khác, trong một trạng thái khác, một môi trường khác, một cuộc sống mới khác. **Sức Sống trường tồn** thì vẫn thế, không gì thay đổi, nó Bất Sinh Bất Diệt, Tính của nó Trùng Trùng Duyên Khởi nên nó biến hóa khôn lường tùy theo Y Báo, Chính Báo của Chúng Sinh mà có những Hình Dạng khác nhau, nhưng Chân Tính thì không gì gọi là khác cả, nó Thanh Tịnh, Vắng Lặng Tuyệt Đối, thường tự tại, thường chẳng động,

không hề nhiễm ô bởi muôn cảnh, thế cho dù Hiện Tượng ra sao, Hình Dạng thế nào cũng không thể nào ra ngoài:

**“ Cái Tượng mà là Vô Tượng,
Vô Tượng mà là Tượng ”**

Nói một cách khác thì cái đang Sống là thể hiện cái đang Chết, và cái đang Chết là thể hiện cái đang Sống (Sinh Diệt chính là Chân Lý Bất Biến, «Bất Sinh, Bất Diệt »). Sống Chết Bình Đẳng (Bất Sinh, Bất Diệt), Siêu Việt Sống/Chết, Siêu Việt Sinh/Tử.

Thí dụ : Cuộc đời của một cây nến; Sống Chết Đồng Thời, Đồng Lúc, Sống Chết Bình Đẳng nên Chẳng Sinh cũng Chẳng Diệt. Sống Chết chính là **Pháp Tính** (cái ra ngoài, cái vượt Sống Chết), **Pháp Giới Tính** là như thế đó nên trong Bát Nhã Tâm Kinh :

“ Thị Chư Pháp Không Tượng, Bất Sinh, Bất Diệt ”

Tức là :

“Tất cả các Pháp trên Thế Gian này đều Không Hình- Tượng, Chẳng Sinh cũng Chẳng Diệt ”

Với câu Kinh Bát Nhã ở trên, chúng ta không thể chỉ hiểu một chiều là chỉ có các Pháp Không Có Hình Tượng mới Bất Sinh, Bất Diệt mà chúng ta nên lưu ý thêm một điểm vô cùng quan trọng nữa, cũng vẫn qua hai câu Kinh trong Bát Nhã Tâm Kinh được nhắc đi, nhắc lại nhiều lần:

“ Sắc bất dị Không, Không bất dị Sắc ”

“ Sắc tức thị Không, Không tức thị Sắc ”

Có nghĩa là :

**“ Sắc Không chỉ là Một,
Hữu Hình Vô Hình chẳng phải là Hai ”**

Có hiểu như thế mới là hiểu trọn vẹn về Chân Lý của **Pháp Giới Tính**, nhân đó chúng ta mới thấu rõ:

**“ Sống Chết chẳng phải Hai,
Sinh Tử chỉ là Một ”**

Và cũng là đã rõ được cái **Bất Sinh, Bất Diệt** là gì để chẳng còn bị rơi vào tình trạng:

**“ Hữu Trí Vô Thân
hay Hữu Thân Vô Trí! ”**

Vô Thủ Vô Sinh

*Thời gian ra sao, trong Biển Không Hải mệnh mông?
Không gian nơi nào, trong rỗng lặng, lặng Viên Thông
Về đâu, đi đâu, khi mười phương đồng Nhất Thể?
Sinh Tử có còn gì trong « Tuyệt Đối Chân Không? »*

*Vướng mắc nơi nào, vì ta trụ nơi nao?
Không chi ái nhiễm, hỏi : “Đã sạch Trần Lao” ?
Không cột, chẳng trói, phải chăng là giải thoát?
“Diệu Hữu Chân Không” nào còn sợ Chiêm Bao?*

*Bất sinh, bất diệt, này : “Trường Mộng là đâu” ?
Vô Thủ Vô Sinh làm sao có bắt đầu?
Rỗng không vô trụ, vậy “Ai người cột trói” ?
Bất khứ vô lai phải “Ma Ni Bảo Châu” ?*